

Số: 670 /QĐ-UBND

Ninh Sơn, ngày 06 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Doãn Hữu Nam  
(lần đầu)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Thanh tra Chính phủ: Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 về Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;*

*Xét đơn khiếu nại của ông Doãn Hữu Nam, cư ngụ tại nhà số 12 đường Lương Thế Vinh, khu phố 7, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.*

*Xét Văn bản số 02/BC-ĐXM ngày 22/3/2021 của Đoàn xác minh về báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Doãn Hữu Nam, với các nội dung sau đây:*

### **I. Nội dung khiếu nại**

Ông Doãn Hữu Nam khiếu nại Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Doãn Hữu Nam để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Than, hạng mục Lòng hồ, xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn. Qua khiếu nại, ông Doãn Hữu Nam yêu cầu hỗ trợ đối với diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> đất theo quy định tại điểm b mục 1 Công văn số 53-CV/ĐDHNND tỉnh ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại**

Về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất (theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn và trình bày của ông Doãn Hữu Nam): Diện tích 36.112,2m<sup>2</sup> (gồm: **36.007,5m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp** và **104,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm**) có nguồn gốc do hộ ông Doãn Hữu Nam nhận sang nhượng bằng giấy viết tay từ ông Bùi Quốc Hùng, ông Tống Trọng Tài vào tháng 5/2014 (đối với diện tích 25.443,6m<sup>2</sup> đất) và từ ông Đào Văn Vinh vào năm 2012 (đối với diện tích 10.563,9m<sup>2</sup> đất). Hộ ông Nam sử dụng ổn định, liên tục diện tích đất trên, không tranh chấp từ khi nhận sang nhượng cho đến khi có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Than.

Thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Than, hạng mục Lòng hồ, xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn (gọi tắt là Dự án Hồ chứa nước Sông Than), ngày 10/9/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn), Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn và có sự chứng kiến của hộ ông Doãn Hữu Nam, tiến hành kiểm đếm đất đai, tài sản trên đất, thể hiện: trên diện tích 36.112,2m<sup>2</sup> đất có trồng 11.500 cây Keo lá tràm (Ø = 5cm, cao 10m, 04 năm tuổi).

Ngày 29/5/2020, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn ban hành Quyết định số 1048/QĐ-UBND thu hồi 36.112,2m<sup>2</sup> của hộ ông Doãn Hữu Nam đang sử dụng tại xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 1094/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Doãn Hữu Nam với số tiền là 591.483.720 đồng. Trong đó:

- Bồi thường diện tích 104,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, vị trí 2: 2.052.120 đồng (104,7m<sup>2</sup> x 1,4 x 14.000 đồng/m<sup>2</sup>);
- Bồi thường cây trồng (Keo lá tràm): 586.500.000 đồng (11.500 cây x 51.000 đồng/cây);
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm: 2.931.600 đồng (104,7m<sup>2</sup> x 200% x 14.000 đồng/m<sup>2</sup>).

*(Không bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp).*

### **III. Kết quả đối thoại**

Ngày 24/3/2021, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức đối thoại với ông Doãn Hữu Nam theo quy định của Luật Khiếu nại. Tại buổi đối thoại, ông Doãn Hữu Nam không đồng ý với kết quả xác minh khiếu nại và hướng giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện.

#### **IV. Kết luận**

Như vậy, tổng diện tích 36.112,2m<sup>2</sup> (gồm: 36.007,5m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp và 104,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) có nguồn gốc do hộ ông Doãn Hữu Nam nhận sang nhượng bằng giấy viết tay từ ông Bùi Quốc Hùng, ông Tống Trọng Tài vào tháng 5/2014 (đối với diện tích 25.443,6m<sup>2</sup> đất) và từ ông Đào Văn Vinh vào năm 2012 (đối với diện tích 10.563,9m<sup>2</sup> đất). Quá trình sử dụng đất ổn định, liên tục, không tranh chấp từ khi nhận sang nhượng cho đến khi có thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Than.

Tại thời điểm kiểm đếm đất đai, tài sản trên đất (ngày 10/9/2018), trên diện tích 36.112,2m<sup>2</sup> đất có trồng 11.500 cây Keo lá tràm (Ø = 5cm, cao 10m, 04 năm tuổi).

Căn cứ mục 8 Công văn số 53-CV/ĐĐHĐND ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh (đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Thông báo số 678-TB/TU ngày 29/11/2019 và Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo áp dụng tại Công văn số 4936/UBND-TCDNC ngày 05/12/2019); thì hộ ông Doãn Hữu Nam đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 104,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm.

Tuy nhiên, đối với diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp, thì hộ ông Doãn Hữu Nam không đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định tại điểm b mục 1 Công văn số 53-CV/ĐĐHĐND tỉnh ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 1080/STNMT-ĐĐ ngày 27/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xem xét kiến nghị của Ban chỉ đạo huyện Ninh Sơn tại dự án Hồ chứa nước Sông Than và các dự án trên địa bàn huyện; Công văn số 1222/UBND-TCDNC ngày 09/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý kiến nghị của huyện Ninh Sơn về bồi thường, hỗ trợ tại dự án Hồ chứa nước Sông Than và các dự án khác trên địa bàn huyện.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện không hỗ trợ diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> tại Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 29/5/2020, là đúng quy định pháp luật và chủ trương của Tỉnh.

Do vậy, việc ông Doãn Hữu Nam yêu cầu hỗ trợ đối với diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> đất là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Doãn

Hữu Nam để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Than, hạng mục Lòng hồ, xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn.

Không chấp thuận việc ông Doãn Hữu Nam yêu cầu hỗ trợ đối với diện tích 36.007,5m<sup>2</sup> đất theo quy định tại điểm b mục 1 Công văn số 53-CV/ĐĐHĐND tỉnh ngày 31/10/2019 của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn, thì ông Doãn Hữu Nam có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, ông Doãn Hữu Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công ty TNHH MTV LN Ninh Sơn;
- Ban TCD huyện;
- Lưu: VT, TTH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Hòa**